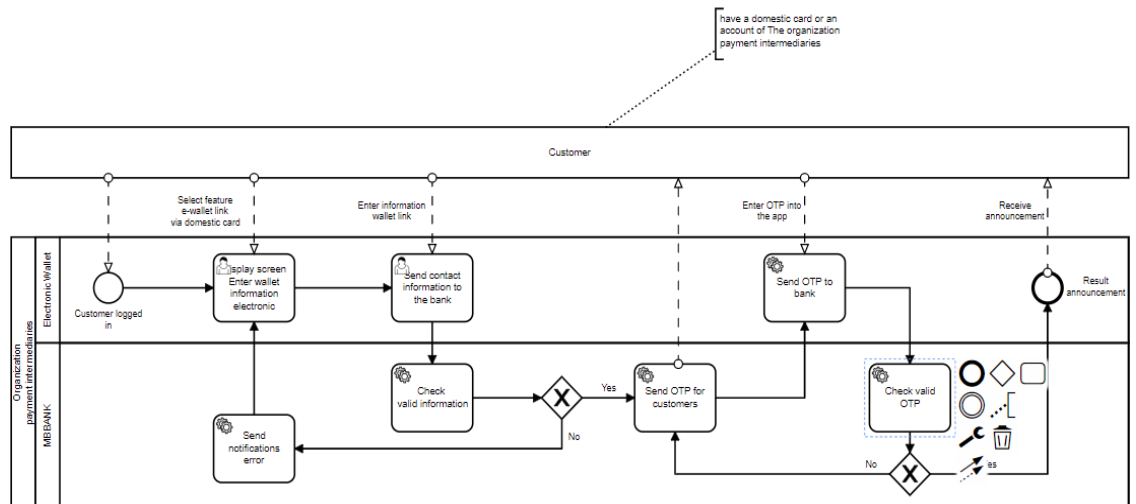


## 1.1. Quy trình nghiệp vụ doanh nghiệp

### 1.1.1. Quy trình nghiệp vụ Ví điện tử

#### 1.1.1.1. Liên kết ví điện tử



#### — Mô tả các bước:

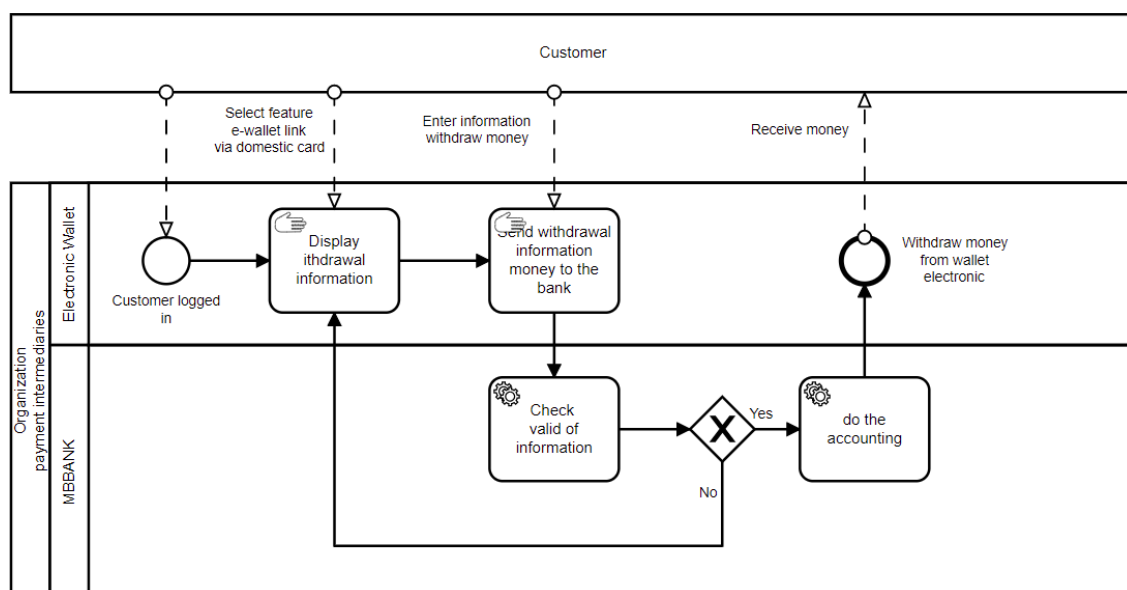
- Bước 1: Quy trình bắt đầu khi khách hàng đăng nhập thành công tài khoản ví điện tử của tổ chức trung gian thanh toán.
- Bước 2: Khi khách hàng chọn chức năng liên kết ví điện tử qua thẻ nội địa, ví điện tử sẽ hiện thị giao diện để khách hàng nhập thông tin của thẻ muốn liên kết.
- Bước 3: Khách hàng sau khi nhập các thông tin cần thiết như (1) số thẻ, (2) tên chủ thẻ (**tên đập nổi trên thẻ**), (3) ngày cấp. Ví điện tử kiểm tra thông tin trước khi gửi qua MBBANK:
  - Nếu số thẻ MB không hợp lệ (dựa vào số đầu BIN của thẻ MB 970422), ví điện tử thông báo lỗi đến khách hàng
  - Nếu năm phát hành thẻ lớn hơn năm hiện tại, ví điện tử thông báo lỗi đến khách hàng.
  - Nếu không có vấn đề chuyển sang bước 4.
- Bước 4: Ví điện tử gửi thông tin bao gồm: (1), (2), (3) được khách hàng nhập trước đó ngoài ra các thông tin như số điện thoại (4) và

CCCD/CMND/Passport(5) đã được lấy từ dữ liệu tài khoản ví điện tử của khách hàng.

- Bước 5: MBBANK thực hiện kiểm tra thông tin:
  - Nếu số thẻ MB không hợp lệ hoặc trạng thái của thẻ bị khóa hoặc thẻ hết hạn, MB sẽ gửi thông báo lỗi đến ví điện tử và ví điện tử hiện thị thông báo đến khách hàng.
  - Nếu số điện thoại của khách hàng không trùng với số điện thoại MB đã lưu, MB sẽ gửi thông báo lỗi đến ví điện tử và ví điện tử hiện thị thông báo đến khách hàng.
  - Nếu ngày tháng năm phát hành thẻ không đúng với thông tin thẻ, MB sẽ gửi thông báo ngày tháng năm không hợp lệ đến ví điện tử và ví điện tử sẽ hiện thị thông báo đến khách hàng.
  - Nếu tên chủ thẻ không đúng với thông tin thẻ, MB sẽ gửi thông báo tên khách hàng không hợp lệ đến ví điện tử và ví điện tử sẽ hiện thị thông báo đến khách hàng.
  - Nếu thẻ đã được đăng ký liên kết ví điện tử, MB sẽ thông báo thẻ đã liên kết với MB và ví điện tử sẽ hiện thị thông báo đến khách hàng.
  - Nếu thông tin hoàn toàn hợp lệ chuyển sang bước 6.
- Bước 6: Ví điện tử thay đổi hiện thị yêu cầu khách hàng nhập mã OTP. Đồng thời MB gửi mã OTP đến khách hàng thông qua số điện thoại (mã có hiệu lực trong 2 phút).
- Bước 7: Khi khách hàng nhập mã OTP ví điện tử sẽ chuyển thông tin đến MB
- Bước 8: MB thực hiện xác thực mã OTP:
  - Nếu mã OTP không hợp lệ, MB thông báo mã OTP không hợp lệ tới ví điện tử và ví điện tử sẽ hiện thị thông báo đến khách hàng và yêu cầu khách hàng nhập lại mã OTP (Nếu nhập sai quá 3 lần MB sẽ gửi lại mã OTP).

- Nếu mã OTP hợp lệ, MB sẽ thực hiện lưu thông tin liên kết với ví điện tử tối thiểu bao gồm: Số ví điện tử - Số tài khoản thanh toán – Số thẻ. Sau đó gửi thông báo đến ví điện tử.
- Bước 9: Ví điện tử lưu thông tin liên kết tài khoản với thẻ và hiện thị thông báo thực hiện thành công đến khách hàng.

#### 1.1.1.2. Nạp tiền vào ví điện tử



— Mô tả các bước:

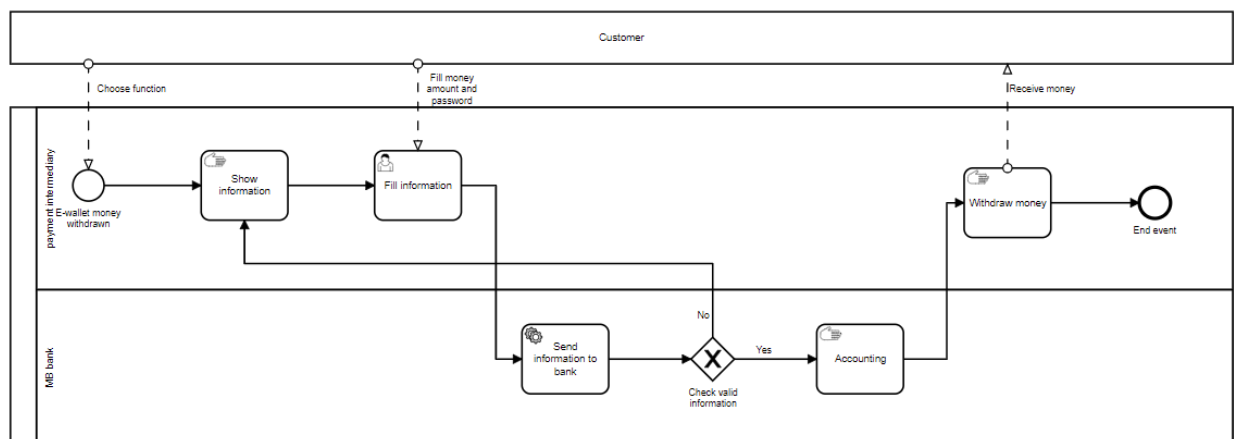
- Bước 1: Quy trình bắt đầu khi khách hàng đăng nhập thành công tài khoản ví điện tử của tổ chức trung gian thanh toán.
- Bước 2: Khi khách hàng chọn chức năng liên kết ví điện tử qua thẻ nội địa, ví điện tử sẽ hiện thị giao diện để khách hàng lựa chọn ngân hàng đã liên kết và nhập thông tin của thẻ muốn liên kết.
- Bước 3: Nhập thông tin nạp tiền vào Tài khoản ví điện tử:
  - Khách hàng nhập số tiền cần nạp vào tài khoản của ví điện tử
  - Nhập mật khẩu thanh toán (PIN)
  - Thông tin xác thực này lưu tại hệ thống của Tổ chức trung gian thanh toán;
- Bước 4: Thông tin được gửi đến MB bao gồm: Số tiền muốn nạp, mật khẩu thanh toán (PIN) và mã ID (mã duy nhất liên kết giữa ví điện tử

và MB). Trước đó ví điện tử sẽ kiểm tra mật khẩu có hợp lệ không (trùng với mật khẩu khách hàng thiết lập và đăng ký với Tổ chức trung gian thanh toán đang có hiệu lực tại thời điểm thực hiện).

- Bước 5: MB xác thực thông tin:
  - Nếu mã ID không tồn tại, MB trả thông báo lỗi đến ví điện tử và ví điện tử hiện thị thông báo đến khách hàng.
  - Nếu trạng thái liên kết là InActive, MB trả thông báo lỗi đến ví điện tử và ví điện tử hiện thị thông báo đến khách hàng.
  - Nếu số tiền khách hàng nhập vượt quá hạn mức tối đa hoặc thấp hơn số tiền tối thiểu quy định 1 lần nạp hoặc quá số tiền chuyển trong 1 ngày, MB trả thông báo lỗi đến ví điện tử và ví điện tử hiện thị thông báo đến khách hàng.
  - Nếu thông tin hoàn toàn hợp lệ chuyển sang bước 6.
- Bước 6: Ví điện tử thay đổi hiện thị yêu cầu khách hàng nhập mã OTP. Đồng thời MB gửi mã OTP đến khách hàng thông qua số điện thoại (mã có hiệu lực trong 2 phút).
- Bước 7: Khi khách hàng nhập mã OTP ví điện tử sẽ chuyển thông tin đến MB
- Bước 8: MB thực hiện xác thực mã OTP:
  - Nếu mã OTP không hợp lệ, MB thông báo mã OTP không hợp lệ tới ví điện tử và ví điện tử sẽ hiện thị thông báo đến khách hàng và yêu cầu khách hàng nhập lại mã OTP (Nếu nhập sai quá 3 lần MB sẽ gửi lại mã OTP).
  - Nếu mã OTP hợp lệ chuyển sang bước 9.
- Bước 9: MB thực hiện hạch toán:
  - Ghi nợ tài khoản khách hàng;
  - Ghi có Tài Khoản trung gian của của Tổ chức trung gian thanh toán đặt tại MB;
  - MB gửi thông báo hạch toán thành công tới Tổ chức trung gian thanh toán ;

- Bước 10: Tổ chức trung gian thanh toán cộng tiền vào Tài khoản ví điện tử cho KH:
  - Nếu Tổ chức trung gian thanh toán cộng tiền thành công, thông báo tới khách hàng;
  - Nếu Tổ chức trung gian thanh toán cộng tiền không thành công:
    - Gửi thông báo lỗi tới khách hàng;
    - Gửi thông báo lỗi cộng tiền sang MB, MB thực hiện hoàn tiền lại cho KH;
    - Ghi nợ tài khoản trung gian của Tổ chức trung gian thanh toán đặt tại MB;
    - Ghi có tài khoản khách hàng;

#### 1.1.1.3. Rút tiền từ ví điện tử khoản thanh toán của khách hàng

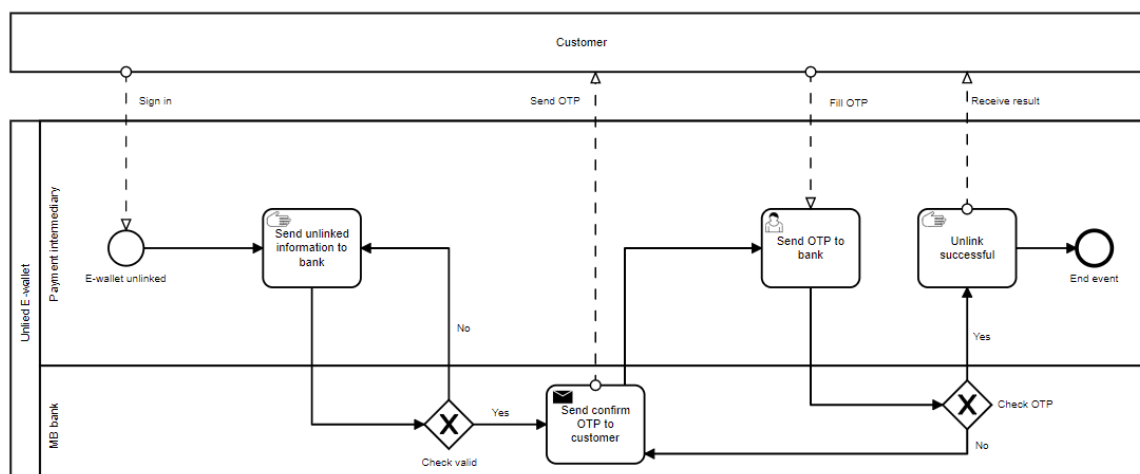


#### — Mô tả các bước:

- Bước 1: Đăng nhập và lựa chọn rút tiền từ Tài khoản của Tổ chức trung gian thanh toán vào tài khoản MB
- Bước 2: Ví điện tử hiển thị form thông tin rút tiền từ ví
- Bước 3: Khách hàng nhập thông tin rút tiền từ Tài khoản ví điện tử của Tổ chức trung gian thanh toán
- Bước 4: Hệ thống vi xác thực mật khẩu (PIN hoặc dấu hiệu sinh trắc học) và gửi thông tin rút tiền sang MB:
- Bước 5: MB xác thực thông tin khách hàng:
- Bước 6: MB hạch toán giao dịch:

- Bước 7: Tổ chức trung gian thanh toán trừ tiền từ Tài khoản ví điện tử của Tổ chức trung gian thanh toán cho KH:
- Bước 8: Khách hàng nhận kết quả rút tiền từ Tài khoản của Tổ chức trung gian thanh toán;

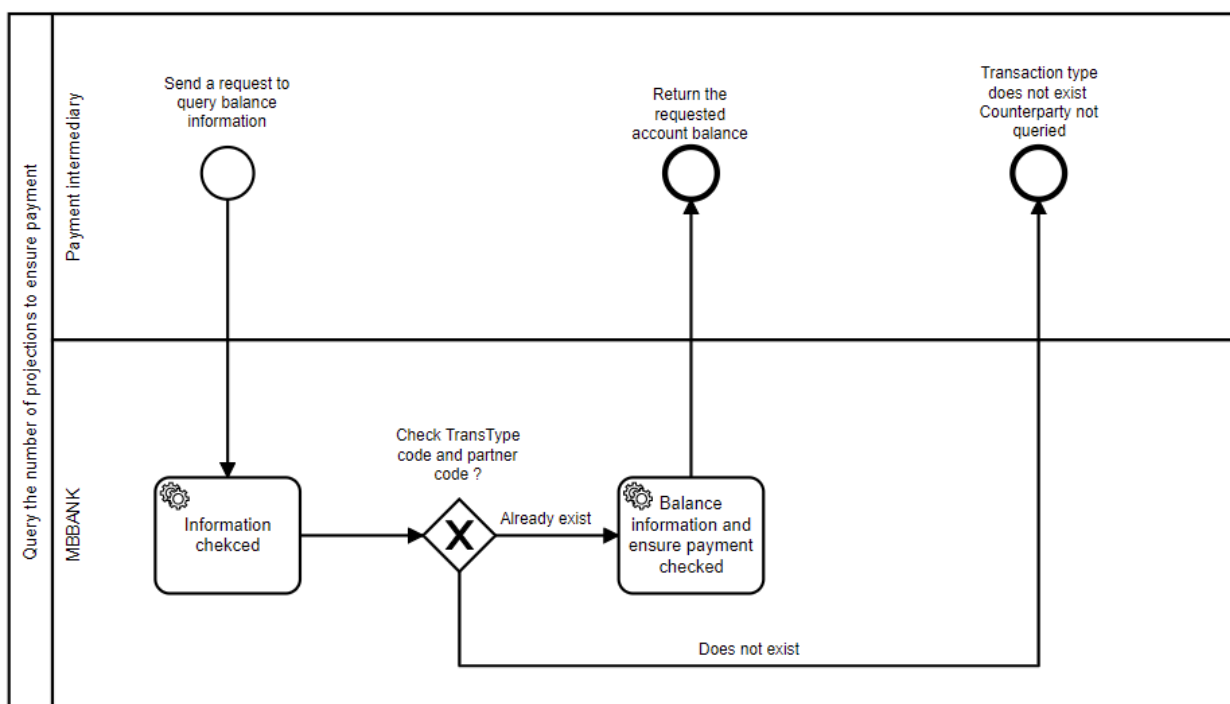
#### 1.1.1.4. Huỷ liên kết ví điện tử



#### — Mô tả các bước:

- Bước 1: Đăng nhập và liên kết ví điện tử với Ngân hàng MB
- Bước 2: Hệ thống Tổ chức trung gian thanh toán gửi lệnh hủy liên kết sang MB.
- Bước 3: Hệ thống MB kiểm tra thông tin của Tổ chức trung gian thanh toán gửi sang:
- Bước 4: Khách hàng nhập mã OTP
- Bước 5: MB kiểm tra mã OTP:
- Bước 6: Thông báo hủy liên kết Tài khoản của Tổ chức trung gian thanh toán thành công.

#### 1.1.1.5. Tra cứu, đảm bảo số dư của đối tác trung gian thanh toán



– Mô tả:

STT	Nội dung	Người thực hiện	Diễn giải
Bước 1	Gửi yêu cầu truy vấn thông tin số dư	Trung gian thanh toán	<p>Trung gian thanh toán gửi thông tin yêu cầu truy vấn thông tin số dư.</p> <p>Thông tin gửi sang MB truy vấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ TransType</li> <li>+ Mã đối tác</li> <li>+RequestID</li> </ul> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ TransType: điền giá trị (1: Truy vấn tài khoản đảm bảo thanh toán ví điện tử, 2: Truy vấn tài khoản đảm bảo công thanh toán)</li> </ul>

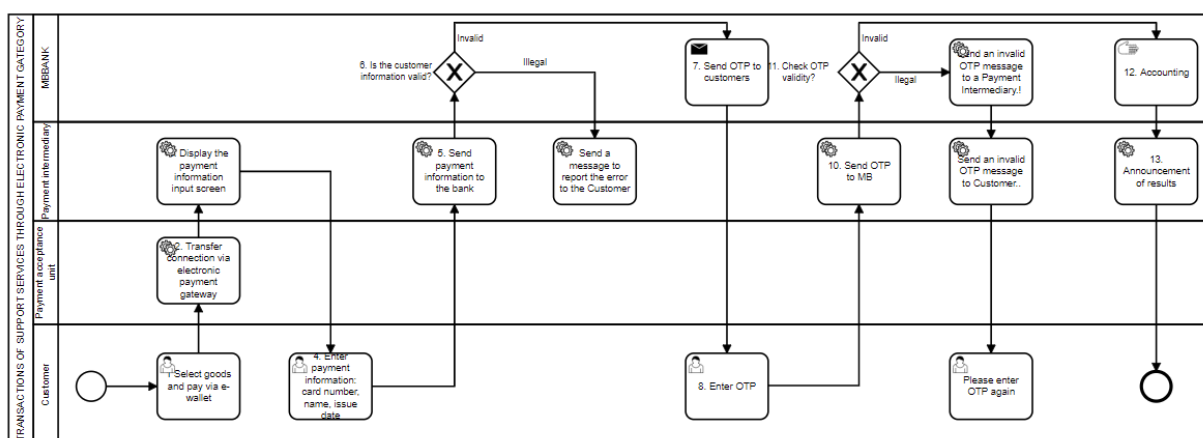
			<div>+ Mã đối tác: Là mã đối tác của trung gian thanh toán (Zalo mã đối tác là ZALO, MOMO mã đối tác là MOMO)</div> <div>+ Request ID: là request giao dịch, giá trị do hệ thống tự động sinh ra và là giá trị duy nhất</div>												
Bước 2	Kiểm tra thông tin	Hệ thống MB	<div>Hệ thống MB kiểm tra thông tin:</div> <div>- Nếu mã TransType không tồn tại, trả về thông báo lỗi “Loại giao dịch không tồn tại”;</div> <div>- Nếu mã đối tác không tồn tại, trả về thông báo lỗi “Đối tác không được truy vấn”</div> <div>Hệ thống MB sẽ lưu thông tin dữ liệu</div> <table><tr><td>Mã đối tác</td><td>Loại giao dịch</td><td>Số tài khoản</td></tr><tr><td>ZaloPay</td><td>CashIn</td><td>0024107413002</td></tr><tr><td>ZaloPay</td><td>CashOut</td><td>0025100122009</td></tr><tr><td>ZaloPay</td><td>Cổng thanh toán</td><td>0020108575008</td></tr></table>	Mã đối tác	Loại giao dịch	Số tài khoản	ZaloPay	CashIn	0024107413002	ZaloPay	CashOut	0025100122009	ZaloPay	Cổng thanh toán	0020108575008
Mã đối tác	Loại giao dịch	Số tài khoản													
ZaloPay	CashIn	0024107413002													
ZaloPay	CashOut	0025100122009													
ZaloPay	Cổng thanh toán	0020108575008													
Bước 3	Truy vấn thông tin số dư	Hệ thống MB	<div>Hệ thống MB truy vấn thông tin số dư theo nguyên tắc như sau:</div> <div>- Đối với Ví điện tử:</div>												



			<p>+ Nếu TK Cashin = TK Cashout: Trả thông tin số dư tài khoản đảm bảo thanh toán là số dư của TK Cashin</p> <p>+ Nếu TK Cash in khác với TK Cash out: Trả thông tin số dư tài khoản đảm bảo thanh toán = Số dư của TK CashIn + số dư của TK CashOut</p> <p>- Đối với công thanh toán: Truy vấn số dư tài khoản đảm bảo thanh toán và trả kết quả số dư của tài khoản đảm bảo thanh toán cho đối tác</p> <p>=&gt; MB trả kết quả truy vấn số dư tài khoản đảm bảo thanh toán cho khách hàng</p>
--	--	--	---

### 1.1.2. Quy trình nghiệp vụ Cổng thanh toán

#### 1.1.2.1. Kết nối cổng thanh toán



– Mô tả:

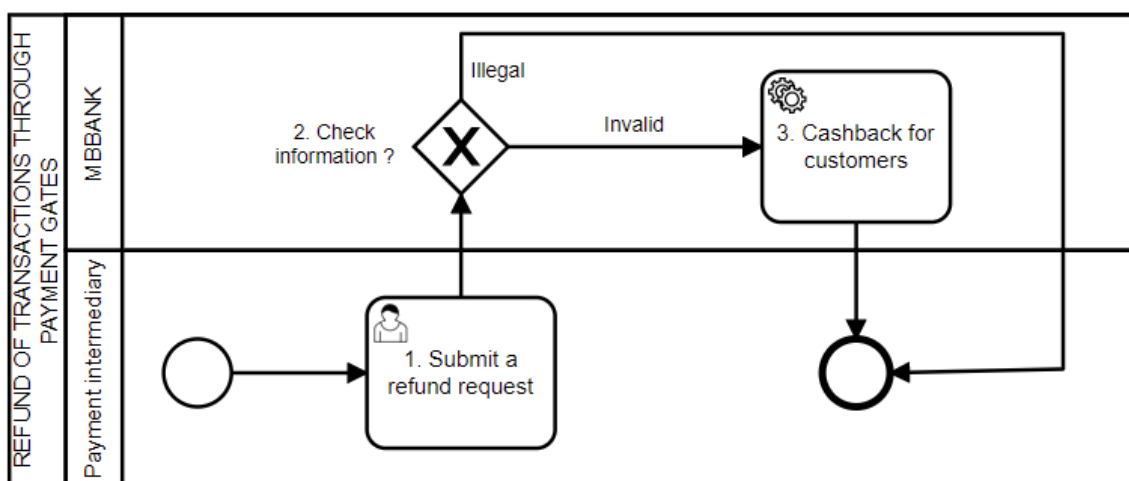
STT	Nội dung	Người thực hiện	Diễn giải
1	1 Chọn hàng hóa và thanh toán qua ví điện tử	Khách hàng	Khách hàng truy cập ứng dụng đơn vị chấp nhận thanh toán: + Khách hàng đăng nhập vào website hoặc ứng dụng cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ,... của đơn vị chấp nhận thẻ; + Lựa chọn hàng hóa để thanh toán; + Lựa chọn cổng thanh toán và sử dụng thẻ nội địa để thanh toán;
2	2. Chuyển kết nối qua cổng thanh toán điện tử	Đơn vị chấp nhận thanh toán	Đơn vị chấp nhận thanh toán chuyển kết nối qua cổng thanh toán TRUNG GIAN THANH TOÁN
3	3. Hiện thị màn hình nhập thông tin thanh toán	Trung gian thanh toán	Cổng thanh toán của TRUNG GIAN THANH TOÁN hiện thị form nhập thông tin thanh toán
4	4. Nhập thông tin thanh toán: số thẻ, tên, ngày phát hành	Khách hàng	Khách hàng nhập thông tin thanh toán bao gồm: + Số tiền thanh toán + Số thẻ thanh + Họ và tên chủ thẻ + Ngày cấp thẻ
5	5. Gửi thông tin thanh toán cho ngân hàng	Trung gian thanh toán	TRUNG GIAN THANH TOÁN xác thực thông tin thanh toán và gửi thông tin thanh toán sang MB: + TGTG kiểm tra thông tin thẻ có hợp lệ không? (Thẻ đã liên kết chưa, đầu BIN của thẻ , định dạng ngày phát hành

			thẻ,...); + Nếu thông tin không hợp lệ; gửi thông báo lỗi tới KH; + Nếu thông tin hợp lệ: Gửi thông tin tới MB thực hiện thanh toán;
6	6. Thông tin khách hàng có hợp lệ không?	MBBANK	MB xác thực thông tin khách hàng: + MB xác thực thông tin khách hàng qua thông tin thẻ và số dư tài khoản thanh toán của khách hàng (Dựa vào số thẻ có tồn tại trên hệ thống không? Ngày phát hành thẻ có hợp lệ không? Tên khách hàng nhập vào có trùng với tên KH trên hệ thống không? Số dư tài khoản thanh toán có đủ để đảm bảo thanh toán đơn hàng? có phải thẻ định danh không?) + Nếu thông tin khách hàng không hợp lệ, thẻ chưa định danh hoặc số dư tài khoản không đủ: Gửi thông báo tới Bên B để thông báo lỗi tới Khách hàng; + Nếu thông tin khách hàng hợp lệ và số dư tài khoản đủ, thẻ đã định danh: + MB gửi thông báo thông tin hợp lệ tới TRUNG GIAN THANH TOÁN, TRUNG GIAN THANH TOÁN chuyển sang màn hình yêu cầu khách hàng nhập mã OTP; + MB gửi thông tin mã OTP tới khách hàng qua số điện thoại khách hàng đăng ký với MB;
7	7. Gửi OTP cho KH	MBBANK	MB gửi OTP cho khách hàng
8	8. Nhập OTP	Khách hàng	Khách hàng nhập OTP
9	10. Gửi OTP sang MB	Trung gian thanh toán	Gửi OTP qua MB

10	11. Kiểm tra tính hợp lệ OTP	MBBANK	MB kiểm tra mã OTP: + Nếu mã OTP không hợp lệ, MB thông báo mã OTP không hợp lệ tới Tổ chức trung gian thanh toán, Tổ chức trung gian thanh toán hiển thị thông báo tới khách hàng và yêu cầu khách hàng nhập lại mã OTP; Lưu ý: Số lần nhập sai OTP không quá 3 lần + Nếu mã OTP hợp lệ: ▪ MB thực hiện hạch toán, chuyển sang bước 12;
11	12. Hạch toán	MBBANK	MB hạch toán: + Đối với thẻ gắn nguồn tiền là TK thanh toán, chỉ thực hiện hạch toán trên T24 Ghi nợ tài khoản khách hàng: Số tiền giao dịch Ghi có tài khoản trung gian thanh toán đặt tại MB : Số tiền giao dịch □ MB gửi thông báo giao dịch thành công sang trung gian thanh toán + Đối với thẻ gắn nguồn tiền là thẻ trả trước của VTP ▪ Hạch toán trên t24: Ghi nợ TK Trung gian VTP: Số tiền giao dịch Ghi có TK trung gian thanh toán đặt tại MB: Số tiền giao dịch ▪ Hạch toán trên Way4: Ghi nợ số thẻ trả trước của KH: Số tiền giao dịch Ghi có thẻ trung gian của thẻ trả trước: Số tiền giao dịch + Đối với thẻ gắn nguồn tiền là thẻ y tế ▪ Hạch toán trên t24: Ghi nợ TK Trung gian thẻ y tế: Số tiền giao dịch Ghi có TK trung gian thanh toán đặt tại MB: Số tiền giao dịch ▪ Hạch toán trên Way4: Ghi nợ số thẻ trả trước của KH: Số tiền giao dịch Ghi có thẻ trung gian của thẻ trả trước: Số tiền giao dịch

12	13. Thông báo kết quả	Trung gian thanh toán	TRUNG GIAN THANH TOÁN thông báo kết quả tới khách hàng: TRUNG GIAN THANH TOÁN gửi thông báo kết quả tới đơn vị chấp nhận thanh toán và khách hàng. Đơn vị chấp nhận thanh toán thực hiện giao hàng/ cung ứng dịch vụ cho khách hàng
----	-----------------------	-----------------------	---

#### 1.1.2.2. Hoàn tiền tự động giao dịch cổng thanh toán



– Mô tả

STT	Nội dung	Người thực hiện	Diễn giải
Bước 1	Gửi yêu cầu hoàn tiền	Trung gian thanh toán	<p>Trung gian thanh toán gửi thông tin yêu cầu hoàn tiền sang MB.</p> <p>Thông tin gửi sang MB truy vấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ TransType</li> <li>+ Request ID hoàn tiền</li> <li>+ Request ID gốc</li> </ul> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ TransType: Loại giao dịch hoàn tiền</li> </ul>

			<p>+ Request ID hoàn tiền: là request giao dịch, giá trị do hệ thống tự động sinh ra và là giá trị duy nhất</p> <p>+ Request ID gốc: Là request của giao dịch gốc, để MB thực hiện revert trên bút toán gốc</p> <p><b>(Chỉ thực hiện hoàn tiền Full)</b></p>
Bước 2	Kiểm tra thông tin	Hệ thống MB	<p>Hệ thống MB kiểm tra thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu mã TransType không tồn tại, trả về thông báo lỗi “Loại giao dịch không tồn tại”;</li> <li>- Nếu ID gốc không tồn tại, trả về thông báo lỗi “Giao dịch gốc không tồn tại”</li> <li>- Nếu ID gốc tồn tại, nhưng giao dịch không thành công, trả về thông báo lỗi “Giao dịch gốc không thành công, do vậy không hoàn tiền được”;</li> <li>- Nếu ID gốc tồn tại và thành công, nhưng thời gian giao dịch <math>\geq 30</math> ngày, trả về thông báo lỗi “Giao dịch vượt quá số ngày quy định để hoàn tiền”</li> <li>- Nếu ID gốc tồn tại và thành công, và thời gian giao dịch <math>&lt; 30</math> ngày, nhưng số dư tài khoản đảm bảo thanh toán không đủ để thực hiện hoàn tiền, trả về thông báo lỗi “Số dư không đủ để thực hiện giao dịch”;</li> </ul> <p>=&gt; Nếu thông tin kiểm tra hợp lệ, MB thực hiện hoàn tiền cho khách hàng;</p>
Bước 3	Hoàn tiền cho khách hàng	Hệ thống MB	MB thực hiện hoàn tiền cho khách hàng, revert trên bút toán gốc



Bước 3.1	Nhận thông tin tài khoản ví và kết thúc	Khách hàng	Khách hàng nhận thông tin tài khoản ví của KH và kết thúc.
Bước 3.2	Yêu cầu eKYC	ĐỐI TÁC	Đối tác ĐỐI TÁC gọi đến SDK do MB hoặc đối tác của MB cung cấp thực hiện eKYC khách hàng
Bước 4	Thực hiện eKYC	Khách hàng	Khách hàng thực hiện eKYC bao gồm: - Chụp CMND : Mặt trước và mặt sau - Chụp chân dung: Bên trái, bên phải và chính giữa - Nhấn nút tiếp tục
Bước 5	Kiểm tra thông tin eKYC	ĐỐI TÁC	Hệ thống ĐỐI TÁC thực hiện Config các tham số và kiểm tra tính hợp lệ - Khuôn mặt khách hàng có giống với khuôn mặt chụp trong giấy tờ tùy thân không? - Thông tin giấy tờ tùy thân có đúng với thông tin giấy tờ Tùy thân của KH trên hệ thống ĐỐI TÁC hay không? - Các thông tin khác của khách hàng như: Ngày cấp, ngày sinh có hợp lệ hay không? ảnh chụp có bị lóa hay không? Giấy tờ tùy thân bị cắt góc,... => Nếu thông tin hợp lệ: Chuyển sang bước 5.1 để gửi thông tin cho MB => Nếu thông tin không hợp lệ: chuyển sang bước 5.2 Trả về thông báo lỗi tương ứng cho khách hàng
Bước 5.1	Gửi thông tin cho MB	ĐỐI TÁC	ĐỐI TÁC gửi thông tin: - CMND - SDT Sang hệ thống MB



Bước 6	Kiểm tra KH có walletID hay chưa	MB	MB kiểm tra thông tin CMND có gắn với WALLET ID khách hàng hay không: - Nếu có chuyển sang bước 6.1: Gửi thông tin WALLET ID - Nếu không chuyển sang bước 7: Gửi thông tin khách hàng chưa có WALLET ID
Bước 6.1	Gửi thông tin WALLET ID	MB	MB gửi thông tin: - CMND - WALLET ID tương ứng
Bước 6.2	Lưu lại thông tin WALLET ID và thông báo cho khách hàng	ĐỐI TÁC	ĐỐI TÁC nhận thông tin WALLET ID từ MB và lưu lại thông tin trên hệ thống: - CMND - WALLET ID Sau đó gửi thông báo cho khách hàng: “Quý khách đã có tài khoản ví ĐỐI TÁC, vui lòng tiếp tục sử dụng dịch vụ”
Bước 6.3	Nhận thông tin tài khoản ví và kết thúc	Khách hàng	Khách hàng nhận thông tin tài khoản ví của KH và kết thúc
Bước 7	Gửi thông tin KH chưa có WALLET ID GATEWAY	MB	MB gửi thông tin KH chưa có WALLET ID tại MB cho ĐỐI TÁC
Bước 8	Tạo WALLET ID	ĐỐI TÁC	ĐỐI TÁC tạo WALLET ID: - Duy nhất trên hệ thống - Gắn với CMND của KH
Bước 8.1	Gửi thông tin WALLET ID cho MB	ĐỐI TÁC	ĐỐI TÁC gửi thông tin: - WALLET ID - Số CMND - Số điện thoại

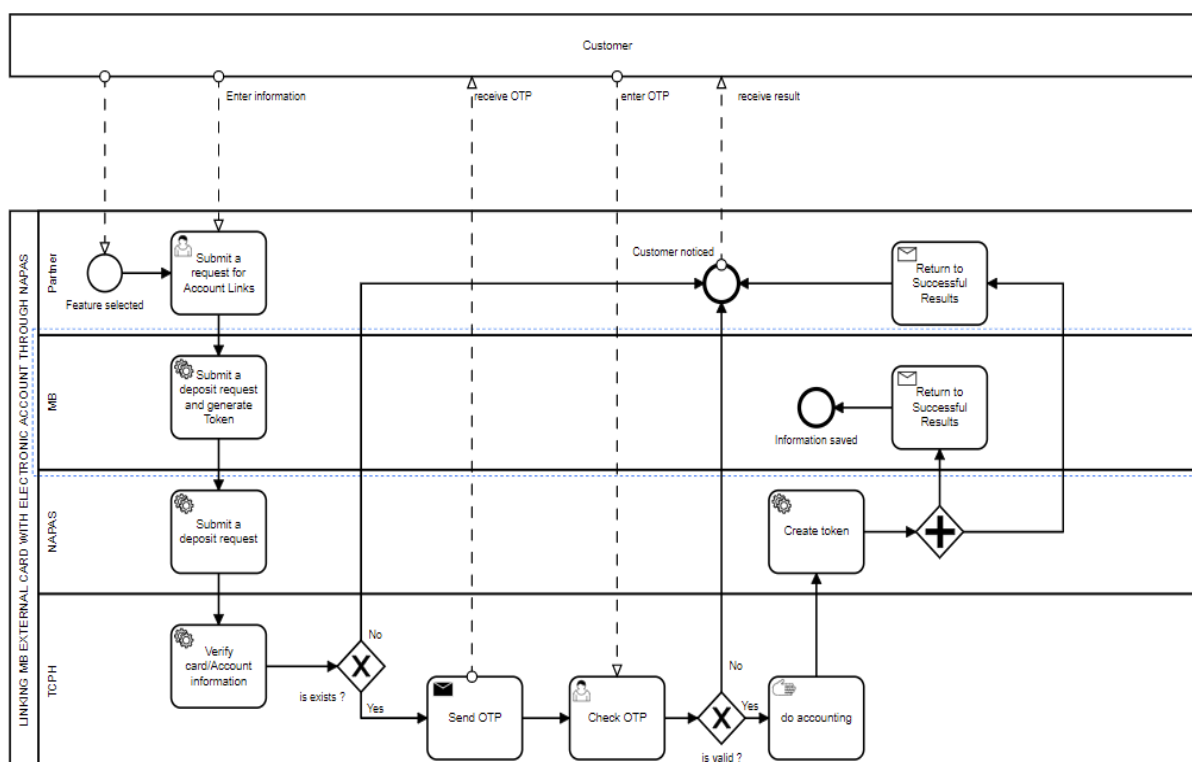
Bước 8.2	<p>Kiểm tra KH có Code tại MB?</p> <p>//</p> <p>Kiểm tra xem số điện thoại của KH có khớp với SDT ĐỐI TÁC gửi hay không ? - Nếu KH chưa có Code tại MB: Chuyển sang bước 11 để yêu cầu tạo code và tài khoản cho khách hàng</p>	GATEWAY MB	<p>Hệ thống MB kiểm tra khách hàng xem đã có Code KH tại MB hay chưa? Dựa vào thông tin CMND đối tác gửi sang</p> <p>- Nếu KH đã có Code tại MB: Chuyển sang bước 9 Kiểm</p>
Bước 9	<p>Kiểm tra số điện thoại của KH của khách hàng có trùng với SDT lưu trên hệ thống MB không</p>	GATEWAY MB	<p>Hệ thống MB kiểm tra thông tin ĐỐI TÁC gửi có trùng khớp với thông tin KH lưu tại MB hay không:</p> <p>- Nếu SDT của KH trùng với SDT lưu tại hệ thống core MB =&gt; chuyển sang bước 10: Kiểm tra KH đã có tài khoản tại MB hay chưa</p> <p>- Nếu SDT của KH không trùng với SDT lưu tại hệ thống core MB =&gt; Gửi báo lỗi cho ĐỐI TÁC “Số điện thoại đăng ký không trùng với SDT lưu tại MB” và kết thúc</p>

Bước 10	Kiểm tra KH có TK tại MB?	T24 MB	<p>Hệ thống MB kiểm tra khách hàng xem đã có TK KH tại MB hay chưa? Lựa chọn tài khoản theo quy tắc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu KH có 1 tài khoản =&gt; chọn tài khoản đó là tài khoản liên kết.</li> <li>- Nếu KH đã có Tài khoản vô danh tại MB: Sector: 1911 Category 4202 Sub 713 Chuyển tk sang: Sector 1917 Category 1001 Sub 713</li> <li>- Nếu KH có tài 1 khoản định danh tại MB: chọn luôn tài khoản này là tài khoản liên kết</li> </ul>
Bước 11	Gửi yêu cầu tạo TK	Gateway MB	GATEWAY MB gửi yêu cầu tạo code mới và tk mới cho KH
Bước 12	Gửi mã OTP cho khách hàng	GateWay MB	<p>Hệ thống GateWay MB tạo OTP đến số điện thoại cho khách hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu tạo Code khách hàng mới: Gửi OTP đến số điện thoại khách hàng đăng ký trên App của ĐỐI TÁC</li> <li>- Nếu tạo TK: Gửi OTP đến số điện thoại khách hàng đăng ký tại MB trước đó</li> <li>+ Nếu thông tin Số điện thoại khách hàng gửi sang, mà khách hàng đã có tại MB nhưng khác số điện thoại khách hàng đăng ký tại MB (Trên hệ thống T24), MB trả thông báo lỗi cho khách hàng “Số điện thoại đăng ký không đúng với số điện thoại đăng ký tại ngân hàng, vui lòng kiểm tra lại”;</li> <li>+ Nếu thông tin số điện thoại khách hàng gửi sang mà trùng thông tin số điện thoại đăng ký tại MB, MB gửi OTP cho khách hàng OTP của</li> </ul>

			<p>Quy Khách là: [otpvalue]. Ma xác thực giao dịch trên vì có hiệu lực trong vòng 2 phút. QK TUYET DOI không cung cấp OTP cho người khác tránh bị lừa đảo!</p>
Bước 13	KH nhập mã OTP	Khách hàng	<p>Khách hàng nhập mã OTP và đối tác gửi mã OTP sang MB để kiểm tra</p>
	Kiểm tra mã OTP Hệ thống MB	Hệ thống MB	<p>kiểm tra thông tin mã OTP - Nếu thông tin mã OTP không hợp lệ, hiển thị thông báo lỗi “Mã xác thực không hợp lệ”;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu thông tin mã OTP nhập sai quá 3 lần, hiển thị thông báo lỗi “Bạn nhập sai quá 3 lần, vui lòng thực hiện lại giao dịch sau”</li> <li>- Nếu thông tin hợp lệ: Chuyển sang bước 11 tạo Code và TK cho khách hàng</li> </ul>
Bước 14	Tạo Code và TK cho KH	Hệ thống MB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống ĐỐI TÁC gửi yêu cầu đăng ký tài khoản sang Ngân hàng bao gồm các trường thông tin sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Họ và tên khách hàng</li> <li>+ Số CMND</li> <li>+ Ngày tháng năm sinh</li> <li>+ Giới tính</li> <li>+ Quê quán</li> <li>+ Nơi thường trú</li> <li>+ Ngày cấp, nơi cấp</li> <li>+ Địa chỉ email</li> <li>+ Số điện thoại</li> </ul> </li> <li>- Hệ thống MB thực hiện Tạo Code và TK khách hàng theo nguyên tắc sau: KH đã có code tại MB =&gt; Hệ thống MB gửi yêu cầu tạo tài khoản mới cho khách hàng o Mở TK của KH</li> </ul>

			<p>với Category là 1001 o Channel: [Đối tác tương ứng] KH chưa có code tại MB =&gt;Hệ thống MB gửi yêu cầu tạo Code mới và tk mới cho khách hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin Client: Các thông tin chính do đối tác truyền sang và lưu ý o Thông tin Sector sẽ là 1917 o company book là Hội sở.</li> <li>- Thông tin Tài khoản: category 1001, company book là Hội sở</li> <li>▪ Channel: [Tương ứng với đối tác] MB gửi thông báo kết quả mở tài khoản mới thành công qua email cho khách hàng;</li> </ul>
Bước 15	Lưu lại wallet ID gắn với tài khoản của KH	Gateway MB	MB lưu lại wallet ID gắn với tài khoản khách hàng dùng cho DV ĐỐI TÁC vào hệ thống
Bước 16	Lưu lại thông tin wallet ID gắn với user ĐỐI TÁC	ĐỐI TÁC	lưu lại wallet ID tương ứng với CMND user trên hệ thống
Bước 17	Phản hồi kết quả	Hệ thống MB	<p>Thông báo kết quả cho khách hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ MB trả về kết quả thông báo lỗi, ĐỐI TÁC phản hồi kết quả lỗi tương ứng</li> <li>+ MB tạo kết quả thành công</li> <li>• MB tạo liên kết với ĐỐI TÁC bằng tài khoản liên kết với dịch vụ eMB MB và ĐỐI TÁC thông báo các dịch vụ mở thành công tới khách hàng</li> </ul>

#### 1.1.3.2. Liên kết thẻ ngoài MB với tài khoản điện tử



– Mô tả

STT	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN	DIỄN GIẢI
1	Lựa chọn tính năng liên kết TKĐT	Khách hàng	- Khách hàng lựa chọn tính năng liên kết tài khoản điện tử trên ứng dụng của đối tác; Chuyển sang bước 2 để nhập thông tin liên kết
2	KH Nhập thông tin liên kết TKĐT Đối tác	MB	- Khách hàng nhập thông tin liên kết tài khoản điện tử. Bao gồm các trường thông tin sau: Tên chủ thẻ, số thẻ, ngày phát hành/ngày hết hạn. Ứng dụng của đối tác sẽ kiểm tra các thông tin sau: + Số thẻ nhập có bắt đầu bằng 9704 hay không? Nếu không phải sẽ hiển thị thông báo lỗi “Số thẻ nhập không phải thẻ nội địa, vui lòng nhập lại thông tin số thẻ”

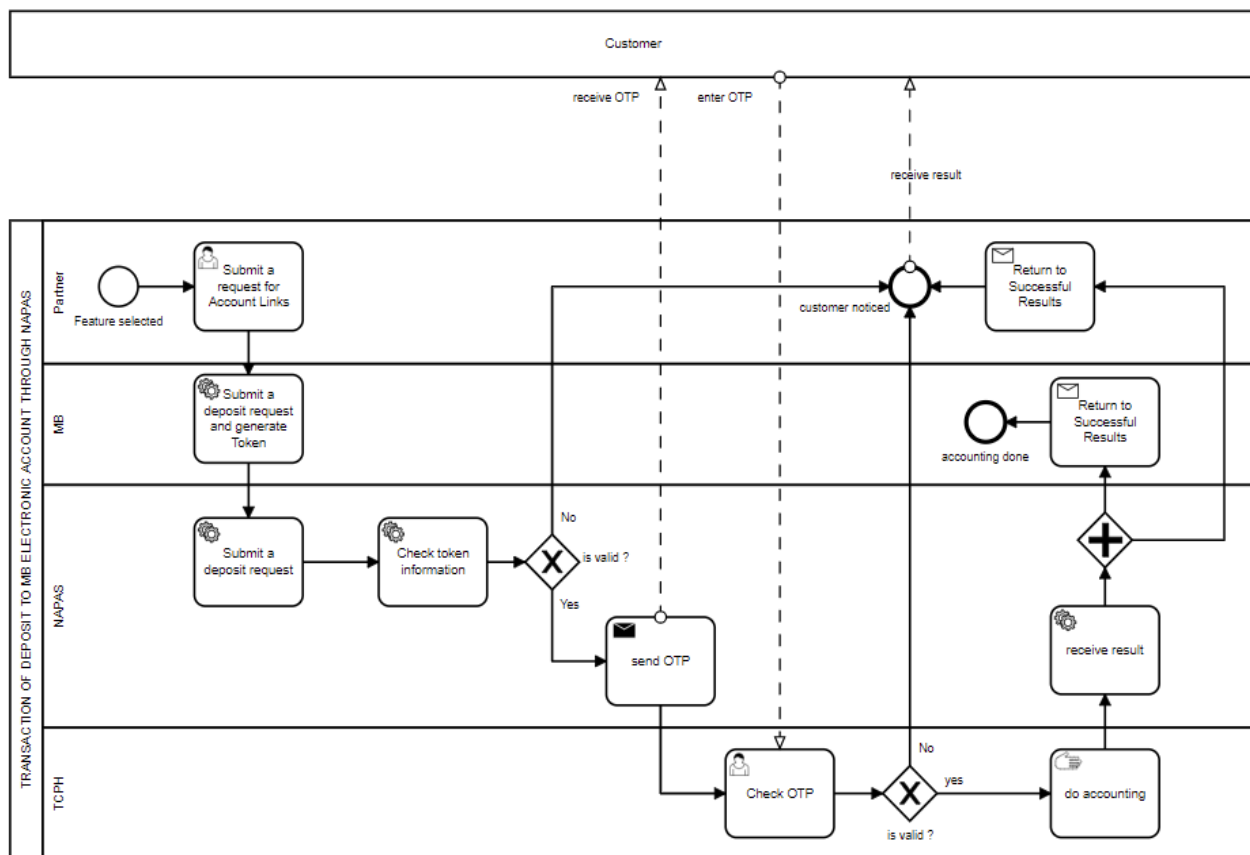
			<p>+ Tên chủ thẻ có ký tự đặc biệt hay không? Nếu có sẽ hiển thị thông báo lỗi "Tên chủ thẻ có ký tự đặc biệt, vui lòng kiểm tra lại";</p> <p>+ Ngày phát hành/ngày hết hạn không hợp lệ? Nếu có sẽ hiển thị thông báo lỗi "Ngày phát hành/ngày hết hạn không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại";</p> <p>Chuyển sang bước 3, gửi yêu cầu liên kết ví điện tử với thẻ ngân hàng khác (Không phải ngân hàng MB)</p>
3	Gửi yêu cầu liên kết TKĐT Đối tác	MB	- Đối tác gửi yêu cầu liên kết tài khoản điện tử sang MB. Chuyển sang bước 4
4	Gửi yêu cầu nạp tiền vào TKĐT	MB	- MB thực hiện gửi yêu cầu nạp tiền vào tài khoản điện tử và kèm tạo Token (Số tiền nạp tối thiểu: 3.000 VNĐ hoặc 10.000 VNĐ tùy từng ngân hàng), Chuyển sang Napas để yêu cầu nạp tiền vào tài khoản điện tử;
5	Gửi yêu cầu nạp tiền vào TKĐT	Napas	- Napas gửi yêu cầu nạp tiền vào tài khoản điện tử sang tổ chức phát hành. Chuyển sang bước 6, để xác thực thông tin thẻ/tài khoản tại TCPH;
6	Xác thực thông tin thẻ/tài khoản	TCPH Thẻ	<p>- Xác thực thông tin thẻ/tài khoản của khách hàng tại TCPH như sau:</p> <p>+ Nếu số thẻ không tồn tại, hiển thị thông báo lỗi "Số thẻ không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại";</p>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu tên chủ thẻ không hợp lệ, hiển thị thông báo lỗi “Tên chủ thẻ không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại”</li> <li>+ Nếu ngày hết hạn/ngày phát hành không hợp lệ, Hiển thị thông báo lỗi “Ngày phát hành/ngày hết hạn không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại”</li> <li>+ Nếu thẻ không ở trạng thái hoạt động, hiển thị thông báo lỗi “Thẻ không hoạt động, vui lòng kiểm tra lại”;</li> <li>+ Nếu thông tin hợp lệ, Chuyển sang bước 7</li> </ul>
7	Gửi mã OTP	TCPH Thẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi mã OTP. Ngân hàng TCPH thực hiện gửi mã OTP cho khách hàng. OTP của Quý Khách là: [otpvalue]. Ma xác thực giao dịch trên ví có hiệu lực trong vòng 2 phút. QK TUYỆT ĐỐI không cung cấp OTP cho người khác tránh bị lừa đảo! Chuyển sang bước 8, KH nhập mã OTP</li> </ul>
8	KH Nhập mã OTP	Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khách hàng nhập mã OTP trên ứng dụng của đối tác (Đối tác gọi trang của Napas để nhập mã xác thực OTP do Napas cung cấp). Chuyển sang bước 9, gửi mã OTP sang cho TCPH</li> </ul>
9	Xác thực OTP	TCPH Thẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>TCPH Thẻ thực hiện xác thực mã OTP</li> <li>- Nếu mã OTP không hợp lệ, TCPH thực hiện thông báo lỗi “Mã xác thực không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại mã xác thực”;</li> <li>- Nếu nhập sai mã OTP quá 03 lần hoặc quá thời gian quy định, hiển thị thông báo lỗi và kết thúc giao dịch;</li> </ul>



			- Nếu mã OTP hợp lệ
10	Hạch toán	TCPH Thẻ	TCPH Thẻ thực hiện hạch toán trừ tiền trong TK của KH và chuyển sang bước tiếp theo
11	Khởi tạo Token	Napas	<p>- Napas nhận kết quả giao dịch</p> <p>+ Nếu kết quả giao dịch thành công: Hệ thống Napas khởi tạo Token ứng thông tin thẻ giao dịch;</p> <p>Và trả kết quả về MB giao dịch thành công qua đường IPN đồng thời trả kết quả giao dịch trên trang của đối tác MB;</p> <p>+ Nếu kết quả giao dịch không thành công: Hệ thống Napas không khởi tạo Token và trả kết quả về trang của đối tác MB giao dịch không thành công;</p>
12			<p>- MB nhận kết quả và xử lý giao dịch:</p> <p>+ Nếu kết quả giao dịch thành công: MB lưu các thông tin để sau này thực hiện các giao dịch khác: *).Thực hiện hạch toán: Ghi nợ Tài khoản trung gian Napas chiều ACQ: Số tiền giao dịch + (Phí nếu có) Ghi có tài khoản Ví điện tử của khách hàng: Số tiền giao dịch Ghi có tài khoản VAT : Số tiền phí (Nếu có)</p>
13	Thông báo kết quả tới KH	Đối tác MB	Đối tác MB hiển thị thông tin kết quả tới khách hàng

#### 1.1.3.3. Nạp tiền vào tài khoản điện tử thẻ liên kết



– Mô tả

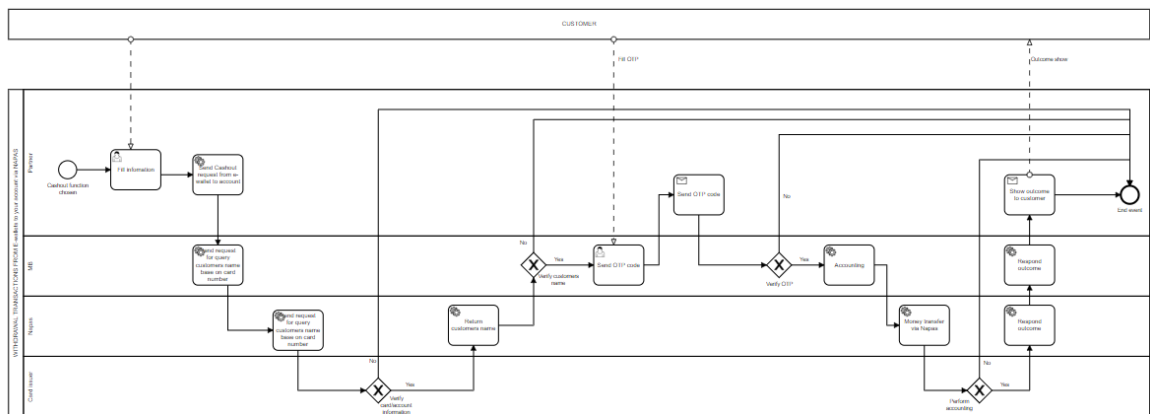
STT	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN	DIỄN GIẢI
1	Lựa chọn tính năng nạp tiền TKĐT	Khách hàng	- Khách hàng lựa chọn tính năng nạp tiền vào tài khoản điện tử trên ứng dụng của đối tác; Chuyển sang bước 2 để nhập thông tin nạp tiền
2	KH Nhập số tiền cần nạp vào TKĐT	Đối tác MB	- Khách hàng nhập số tiền cần nạp. Ứng dụng của đối tác sẽ kiểm tra các thông tin sau: + Số tiền nhập có đúng định dạng hay không? Nếu không đúng định dạng sẽ hiển thị thông báo lỗi “ Số tiền nhập không đúng định dạng, vui lòng kiểm tra lại”;

			<p>+ Số tiền nhỏ hơn số tiền tối thiểu? Hiển thị thông báo lỗi “Số tiền nạp nhỏ hơn số tiền tối thiểu, Vui lòng kiểm tra lại”;</p> <p>+ Số tiền lớn hơn số tiền tối đa? Hiển thị thông báo lỗi “Số tiền lớn hơn số tiền tối đa, vui lòng kiểm tra lại”;</p> <p>Chuyển sang bước 3, gửi yêu cầu nạp tiền vào tài khoản điện tử với thẻ ngân hàng khác (Không phải ngân hàng MB)</p>
3	Gửi yêu cầu nạp tiền vào TKĐT	Đối tác MB	<p>- Đối tác gửi yêu cầu nạp tiền vào tài khoản điện tử sang MB. Thông tin đẩy sang MB bao gồm các thông tin tối thiểu sau: Số tiền cần nạp</p> <p>+ Số WalletID</p>
4	Gửi yêu cầu nạp tiền vào TKĐT	MB	<p>- Hệ thống MB kiểm tra thông tin: + Nếu số tiền nạp nhỏ hơn số tiền tối thiểu, trả về thông báo lỗi “Số tiền nạp nhỏ hơn số tiền tối thiểu, Vui lòng kiểm tra lại” + Nếu số tiền nạp lớn hơn số tiền tối đa, trả về thông báo lỗi “Số tiền nạp lớn hơn số tiền tối thiểu, Vui lòng kiểm tra lại” + Nếu số tiền nạp lớn hơn số tiền tối đa/1 giao dịch, trả về thông báo lỗi “Số tiền giao dịch lớn hơn số tiền tối đa trên 1 giao dịch, vui lòng thực hiện lại” + Nếu thông tin nạp hợp lệ, chuyển sang bước tiếp theo - MB thực hiện gửi yêu cầu nạp tiền vào ví điện tử qua số token, Chuyển sang Napas để yêu cầu nạp tiền vào tài khoản điện tử; Thông tin chuyển sang tối thiểu gồm các trường thông</p>

			tin: Số tiền nạp + Số token gắn với thẻ của KH
5	Gửi yêu cầu nạp tiền vào TKĐT	Napas	- Napas gửi yêu cầu nạp tiền vào tài khoản điện tử sang tổ chức phát hành. Chuyển sang bước 6, để xác thực thông tin thẻ/tài khoản tại TCPH;
6	Xác thực thông tin Token	Napas	- Hệ thống Napas xác thực thông tin Token như sau: + Nếu số không hợp lệ trả về thông báo lỗi “Mã Token không hợp lệ” + Nếu thông tin hợp lệ, Chuyển sang bước 7
7	Gửi mã OTP	TCPH Thẻ	- Gửi mã OTP. Ngân hàng TCPH thực hiện gửi mã OTP cho khách hàng. OTP của Quý Khách là: [otpvalue]. Ma xác thực giao dịch trên vi co hieu luc trong vong 2 phut. QK TUYET DOI khong cung cap OTP cho nguoi khac tranh bi lua dao! Chuyển sang bước 8, KH nhập mã OTP
8	KH Nhập mã OTP	Khách hàng	- Khách hàng nhập mã OTP trên ứng dụng của đối tác (Đối tác gọi trang của Napas để nhập mã xác thực OTP do Napas cung cấp). Chuyển sang bước 9, gửi mã OTP sang cho TCPH;
9	Xác thực OTP	TCPH Thẻ	TCPH Thẻ thực hiện xác thực mã OTP - Nếu mã OTP không hợp lệ, TCPH thực hiện thông báo lỗi “Mã xác thực không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại mã xác thực”; - Nếu nhập sai mã OTP quá 03 lần hoặc quá thời

			gian quy định, hiển thị thông báo lỗi và kết thúc giao dịch; - Nếu mã OTP hợp lệ,
10	Hạch toán	TCPH Thẻ	TCPH Thẻ thực hiện hạch toán trừ tiền trong TK của KH và chuyển sang bước tiếp theo
11	Nhận kết quả	Napas	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Napas nhận kết quả giao dịch</li> <li>+ Nếu kết quả giao dịch thành công: Hệ thống Napas trả kết quả về MB giao dịch thành công qua đường IPN đồng thời trả kết quả giao dịch trên trang của đối tác MB;</li> <li>+ Nếu kết quả giao dịch không thành công: Hệ thống Napas trả kết quả về trang của đối tác MB giao dịch không thành công;</li> </ul>
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- MB nhận kết quả và xử lý giao dịch:</li> <li>+ Nếu kết quả giao dịch thành công: MB thực hiện hạch toán: Ghi nợ Tài khoản trung gian Napas chiều ACQ: Số tiền giao dịch + (Phí nếu có) Ghi có tài khoản Ví điện tử của khách hàng: Số tiền giao dịch Ghi có tài khoản VAT : Số tiền phí (Nếu có)</li> </ul>
13	Thông báo kết quả tới KH	Đối tác MB	Đối tác MB hiển thị thông tin kết quả tới khách hàng

#### 1.1.3.4. Rút tiền từ tài khoản điện tử về tài khoản liên kết



— Mô tả:

STT	Nội dung	Người thực hiện	Diễn giải
1	Lựa chọn tính năng Cashout	Khách hàng	Khách hàng lựa chọn tính năng cashout từ ví điện tử về tài khoản thanh toán trên ứng dụng của đối tác; Chuyển sang bước 2 để nhập số tiền cần cashout;
2	Nhập thông tin Cashout	Khách hàng	<p>- Khách hàng nhập số tiền cần rút. Ứng dụng của đối tác sẽ kiểm tra các thông tin sau: + Số tiền nhập có đúng định dạng hay không? Nếu không đúng định dạng sẽ hiển thị thông báo lỗi “ Số tiền nhập không đúng định dạng, vui lòng kiểm tra lại”; + Số tiền nhỏ hơn số tiền tối thiểu? Hiển thị thông báo lỗi “Số tiền nạp nhỏ hơn số tiền tối thiểu, Vui lòng kiểm tra lại”; + Số tiền lớn hơn số tiền tối đa? Hiển thị thông báo lỗi “Số tiền lớn hơn số tiền tối đa, vui lòng kiểm tra lại”; □</p> <p>Chuyển sang bước 3, gửi yêu cầu rút tiền từ ví điện tử vào tài khoản thanh toán của KH với thẻ ngân hàng khác (Không phải ngân hàng MB)</p>

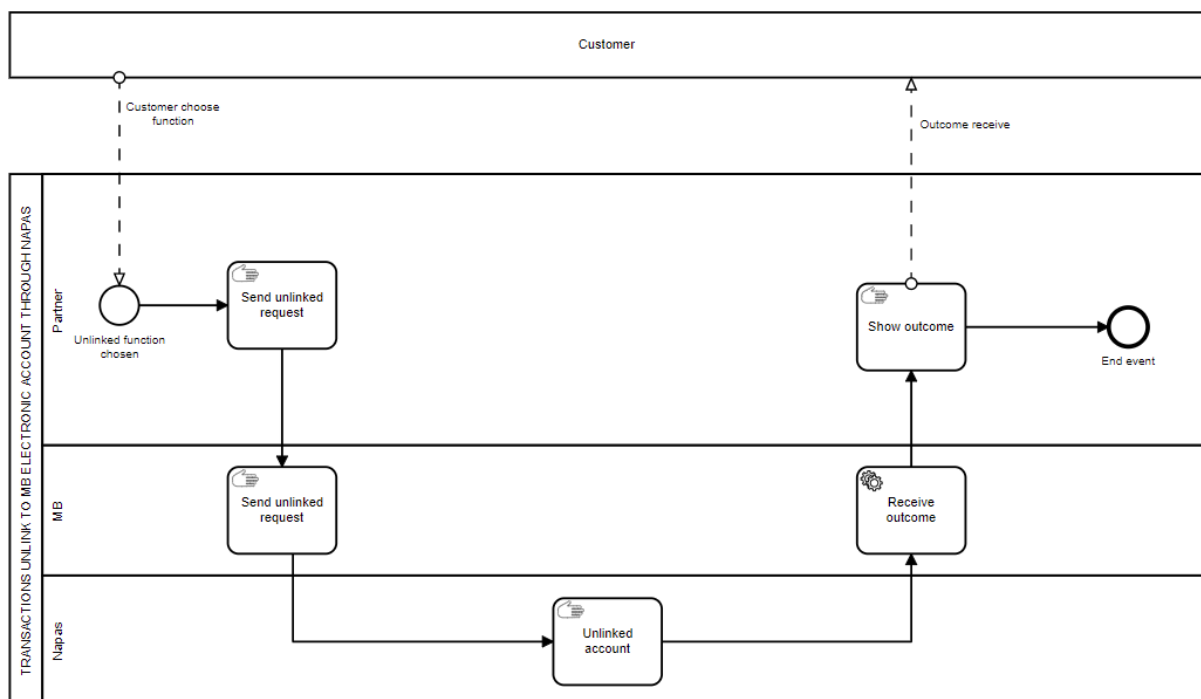
3	Gửi yêu cầu Cashout	Đối tác	- Đối tác gửi yêu cầu rút tiền từ tài khoản điện tử vào tài khoản thanh toán của KH với thẻ ngân hàng khác (Không phải ngân hàng MB). - Thông tin gửi MB bao gồm các thông tin : WalletID + Tên khách hàng;
4	Gửi yêu cầu truy vấn tên khách hàng	MB	- MB dựa vào thông tin liên kết để tìm ra số thẻ của khách hàng   Tên khách hàng. MB gửi yêu cầu truy vấn tên của KH sang Napas;
5	Gửi yêu cầu truy vấn tên khách hàng	Napas	- Napas gửi yêu cầu truy vấn tên của KH sang TCPH. (Gửi thông tin số thẻ sang TCPH)
6	Xác thực thông tin	TCPH	- TCPH sẽ xác thực thông tin thẻ của KH + Nếu số thẻ không tồn tại, hiển thị thông báo lỗi “Số thẻ không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại”; + Nếu số thẻ tồn tại, truy vấn thông tin tên và trả tên khách hàng về cho Napas
7	Trả về tên Khách hàng	Napas	Napas nhận thông tin kết quả truy vấn và trả về cho MB. MB xác thực lại tên khách hàng
8	Xác thực tên KH	MB	- MB xác thực tên khách hàng: + Nếu tên KH không giống với thông tin lưu tại MB sẽ hiển thị thông báo lỗi, “Tên khách hàng không hợp lệ, Vui lòng kiểm tra lại”=> Trả thông báo về cho

			KH + Nếu tên KH giống với thông tin lưu tại MB, chuyển sang bước 9 để gửi mã OTP cho khách hàng
9	Gửi mã OTP	MB	- MB Gửi mã OTP cho khách hàng qua số điện thoại KH đăng ký với ví điện tử; OTP của Quý Khách là: [otpvalue]. Ma xác thực giao dịch trên ví có hiệu lực trong vòng 2 phút. QK TUYET DOI không cung cấp OTP cho người khác tranh bị lừa đảo!
10	Nhập mã OTP	Khách hàng	Khách hàng nhập mã xác thực
11	Gửi mã OTP	Đối tác	Đối tác gửi mã xác thực sang Ngân hàng để kiểm tra thông tin xác thực
12	Xác thực OTP	MB	- MB xác thực mã OTP + Nếu mã OTP không hợp lệ, Hiển thị thông báo lỗi “Mã OTP không hợp lệ, vui lòng kiểm tra lại”; + Nếu mã OTP hợp lệ, Chuyển sang bước 13 hạch toán
13	Hạch toán	MB	- MB thực hiện hạch toán cho khách hàng: + Ghi nợ TK Ví điện tử của KH: Số tiền giao dịch + Phí (Nếu có) + Ghi có TK Napas tại MB: Số tiền giao dịch + Ghi có TK VAT : Số tiền giao dịch
14	Gửi yêu cầu chuyển tiền	Napas	Napas gửi yêu cầu chuyển tiền sang TCPH



15	TCPH Thực hiện hạch toán	TCPH	TCPH nhận lệnh và thực hiện hạch toán: sau đó trả kết quả về cho Napas
16	Phản hồi kết quả	Napas	Napas nhận kết quả của TCPH và phản hồi lại kết quả cho MB
17	MB nhận kết quả	MB	MB nhận kết quả trả về từ Napas : + Nếu kết quả không thành công (Không phải Timeout): MB thực hiện revert lại giao dịch gốc cho KH + Nếu kết quả thành công, MB trả thông báo về cho đối tác
18	Hiển thị kết quả	Đối tác	Đối tác hiển thị kết quả cho khách hàng

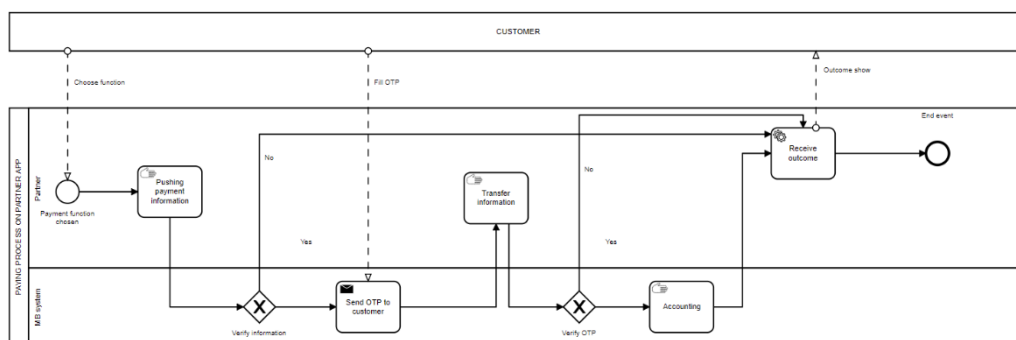
#### 1.1.3.5. Hủy liên kết thẻ ngoài MB



– Mô tả:

STT	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN	DIỄN GIẢI
1	Lựa chọn tính năng hủy liên kết tài khoản điện tử	Khách hàng	- Khách hàng lựa chọn tính năng hủy liên kết tài khoản điện tử và chuyển sang bước 2
2	Gửi yêu cầu hủy liên kết	Đối tác	- Đối tác gửi yêu cầu hủy liên kết sang MB. Thông tin gửi sang MB bao gồm các thông tin: Số WalletID    Token ID    Tên khách hàng
3	Gửi yêu cầu hủy liên kết Token	MB	- MB thực hiện gửi yêu cầu hủy liên kết Token sang MB. Thông tin gửi sang Napas là số token tương ứng của khách hàng (MB dựa vào thông tin liên kết)
4	Hủy liên kết TKĐT	Napas	- Napas thực hiện hủy liên kết và trả kết quả về MB
5	Nhận kết quả và hủy liên kết	MB	MB nhận kết quả trả về từ Napas: + Nếu hủy liên kết Token thành công: MB thực hiện hủy liên kết và trả kết quả về cho khách hàng + Nếu hủy liên kết Token không thành công: MB thực hiện trả kết quả về cho khách hàng là hủy liên kết không thành công
6	Hiển thị kết quả	Đối tác	- Đối tác hiển thị kết quả cho khách hàng: + Nếu thành công: Hiển thị thông báo “Hủy liên kết thành công” + Nếu không thành công: Hiển thị thông báo “Hủy liên kết không thành công, vui lòng thực hiện lại sau”

#### 1.1.3.6. Thanh toán dịch vụ



– Mô tả

STT	Nội dung	Người thực hiện	Diễn giải
Bước 1	Khách hàng lựa chọn thanh toán hàng hóa	Khách hàng	<p>Khách hàng đăng nhập vào App của ĐỐI TÁC và lựa chọn tính năng: thanh toán hàng hóa</p> <p>+ Hệ thống ĐỐI TÁC cho phép khách hàng nhập thông tin thanh toán (Bao gồm : Số tiền – Nội dung thanh toán)</p> <p>+ TransType: Loại giao dịch là giao dịch thanh toán hàng hóa</p> <p>+ MerchantID: mã merchant tương ứng</p> <p>+ Mã hóa đơn</p> <p><b>Lưu ý:</b> Hệ thống ĐỐI TÁC chỉ cho phép khách hàng chuyển khi đã liên kết gắn nguồn tài khoản;</p>

Bước 2	Chuyển thông tin thanh toán	ĐỐI TÁC	<p>Hệ thống ĐỐI TÁC kiểm tra thông tin của khách hàng trước khi gửi sang MB.</p> <p>- Kiểm tra số tiền chuyển:</p> <p>+ Nếu số tiền không đúng định dạng, sẽ hiển thị thông báo “Số tiền không đúng định dạng, vui lòng nhập lại số tiền”</p> <p>+ Nếu số tiền nhỏ hơn số tiền tối thiểu của 1 giao dịch, sẽ hiển thị thông báo lỗi “Số tiền giao dịch nhỏ hơn số tiền tối thiểu/1 giao dịch, vui lòng nhập lại số tiền ”;</p> <p>+ Nếu số tiền lớn hơn số tiền giao dịch tối đa của 1 giao dịch, sẽ hiển thị thông báo lỗi “Số tiền giao dịch lớn hơn số tiền tối đa/1 giao dịch, vui lòng nhập lại số tiền”</p> <p>+ Nếu thông tin số tiền hợp lệ, chuyển sang bước tiếp theo;</p> <p>- Kiểm tra thông tin nội dung:</p> <p>+ Nếu trường nội dung để trống, sẽ hiển thị thông báo lỗi “Trường nội dung đang để trống, vui lòng nhập lại trường nội dung”;</p> <p>+ Nếu trường nội dung hợp lệ, chuyển sang bước tiếp theo</p>
-----------	-----------------------------	---------	---

			<p>- Thông tin ĐỐI TÁC đẩy sang MB bao gồm các trường</p> <p>thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ RequestID cho bản ghi duy nhất</li> <li>+ WALLET ID (Gắn với Khách hàng)</li> <li>+ Họ và tên người chuyển tiền</li> <li>+ Mã hóa đơn</li> <li>+ Mã merchant</li> <li>+ Số tài khoản người nhận: 050-11-66868-88-8</li> <li>+ Tên chủ tài khoản nhận tiền: WILAD SOLUTIONS</li> <li>+ Số tiền thanh toán</li> <li>+ Nội dung thanh toán</li> </ul> <p>⇒ Chuyển sang bước 3</p>
--	--	--	---

Bước 3	MB xác thực	Hệ thống MB	<p>Hệ thống MB tiếp nhận thông tin thanh toán và kiểm tra</p> <p>thông tin thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nếu thông tin WALLET ID của người chuyển không tồn tại: Sẽ trả về thông báo lỗi “ Khách hàng chưa liên kết, vui lòng thực hiện liên kết”;</li> <li>+ Nếu WALLET ID và tên người chuyển không đúng theo lưu ở hệ thống: MB trả thông báo lỗi “Thông tin khách hàng không đúng”</li> <li>+ Nếu số tài khoản người nhận không tồn tại trong danh sách tài khoản nhận của ĐỐI TÁC được lưu trong hệ thống: MB trả thông báo lỗi và dừng lại</li> <li>+ Nếu số tài khoản này và tên chủ tài khoản không đúng: MB trả thông báo lỗi và dừng lại.</li> <li>+ Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống MB gửi mã OTP cho khách hàng (Qua số điện thoại KH đăng ký với NH) và trả thông báo tới ĐỐI TÁC để ĐỐI TÁC chuyển đến màn hình nhập mã OTP;</li> </ul> <p>Cú pháp SMS gửi OTP cho KH: OTP của Quý khách</p> <p>la: OTPvalue. Ma xac thuc giao dich tren ĐỐI TÁC co</p> <p>hiệu lực trong vòng 2 phút. QK TUYET DOI</p>
-----------	-------------	-------------	---

			<p>không cung cấp OTP cho người khác tránh bị lừa đảo!</p>
Bước 4	Nhập mã xác thực	Khách hàng	Khách hàng nhập mã xác thực OTP

Bước 5	Chuyển thông tin OTP	ĐỐI TÁC	<p>Hệ thống ĐỐI TÁC Verify thông tin trước khi gửi sang</p> <p>MB để xác thực</p> <p>+ Nếu khách hàng không nhập mã OTP, hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi “Mã xác thực để trống, vui lòng nhập lại mã xác thực”</p> <p>+ Nếu mã xác thực không đúng định dạng (Khác 8 số), hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi “Mã xác thực không đúng định dạng, vui lòng nhập lại mã xác thực”</p> <p>+ Nếu mã xác thực hợp lệ =&gt; Chuyển sang NH để xác thực</p> <p>⇒ Chuyển sang bước 6</p>
Bước 6	Xác thực OTP	Hệ thống MB	<p>Hệ thống MB xác thực thông tin</p> <p>+ Nếu mã xác thực không hợp lệ, sẽ hiển thị thông báo lỗi “Mã xác thực không chính xác, vui lòng thực hiện lại giao dịch”</p> <p>+ Nếu mã xác thực hết thời hạn hiệu lực, sẽ hiển thị thông báo lỗi “Mã xác thực hết hiệu lực, vui lòng thực hiện lại giao dịch”</p> <p>+ Nếu mã xác thực hợp lệ, Chuyển sang bước 7 MB hạch toán</p> <p>⇒ Chuyển sang bước 7</p>



Bước 7	MB Hạch toán	Hệ thống MB	<p>MB kiểm tra thông tin</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra thông tin số tiền giao dịch</li> <li>+ Nếu số tiền giao dịch &gt; Số dư của TK, sẽ hiển thị thông báo lỗi “Số dư tài khoản không đủ để thực hiện giao dịch, vui lòng kiểm tra lại TK”</li> <li>+ Nếu số tiền giao dịch &gt; Tổng số tiền giao dịch trong 1 ngày của tài khoản, hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi “Tổng số tiền giao dịch lớn hơn tổng số tiền giao dịch trong ngày, vui lòng kiểm tra lại”;</li> <li>- Hệ thống MB thực hiện hạch toán theo luồng hạch toán sau:</li> </ul> <p>Ghi nợ TK KH chuyển : Số tiền giao dịch + Phí (Nếu có)</p> <p>Ghi có TK đến của merchant: Số tiền giao dịch</p> <p>Ghi có TK Phí (Nếu có): Số tiền phí</p> <p>=&gt; MB hạch toán xong Chuyển sang bước 8</p>
Bước 8	Nhận kết quả	ĐỐI TÁC	<p>ĐỐI TÁC nhận kết quả trả về từ MB và hiển thị kết quả giao dịch cho khách hàng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông báo lỗi, sẽ hiển thị thông báo lỗi chi tiết cho khách hàng</li> <li>+ Thông báo giao dịch thành công tới khách hàng</li> </ul>